

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2019/HS-ST.

Ngày: 28 – 11 – 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Phương Dung.
2/ Bà Nguyễn Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2019/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2019/QĐXXST-HS ngày 15/11/2019, đối với bị cáo:

Trương Thành L, sinh năm 1990; Tại: Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn LB, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Văn L, sinh năm 1967 và bà: Bá Thị Đ, sinh năm 1969; Vợ Huỳnh Thị Sương M, sinh năm 1993; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Thị Th, sinh năm 1973 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Lê Văn M, sinh năm 1971 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn HT, xã HT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Minh Ph, sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố BS, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

- Người làm chứng:

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố LT, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 26/4/2019, Trương Thành L, sinh năm 1990, ở thôn LB, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô biển số 86C-115.82 theo Quốc lộ 28B, hướng SB – LS. Khi đến khu vực ngã Ba ĐN (giao nhau giữa Quốc lộ 1A và Quốc lộ 28B), thuộc khu phố LN, thị trấn LS, huyện BB, đây là đoạn đường nằm trong hiệu lực của biển báo nguy hiểm: Giao nhau với đường ưu tiên Trương Thành L điều khiển xe chuyển hướng sang phải để đi vào đường Quốc lộ 1A. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn và không giữ khoảng cách an toàn với xe điều khiển cùng chiều phía trước nên đã để phần cản phía trước bên phải và bánh trước bên phải va quệt với xe mô tô, biển số 85D1-047.08 do Trần Thị Th điều khiển chạy phía trước cùng chiều làm xe mô tô cùng bà Th ngã xuống đường và bị bánh sau bên phải của xe ô tô tải, biển số 86C-115.82 cán qua. Hậu quả: bà Th chết.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 402/PY-PC09 ngày 28/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

1/ Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn thương vết thương vùng khuỷu tay trái, vùng lưng phải, vùng bẹn trái, hậu môn và sinh dục.

Vỡ ổ bụng. Gãy hở khung xương chậu. Các quai ruột non xung huyết, xuất huyết.

2/ Nguyên nhân chết: Trần Thị Th chết do vỡ ổ bụng + gãy hở khung xương chậu.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an huyện Bắc Bình lập lúc 09 giờ 30 phút ngày 26/4/2019, thể hiện:

Hiện trường xảy ra tai nạn nằm trên Quốc lộ 28B, nút giao nhau giữa Quốc lộ 28B và Quốc lộ 1A, xảy ra trên phần đường hướng SB đi LS (Quốc lộ 28B) đi Phan Thiết (Quốc lộ 1A), tình trạng đoạn đường cong, cấu tạo bằng bê tông nhựa, chiều rộng phần đường xảy ra tai nạn là 05m70.

Khám nghiệm theo hướng SB đi LS (Quốc lộ 28B) đi Quốc lộ 1A đi Phan Thiết lẽ chuẩn là mép đường bên phải.

Các dấu vết thể hiện:

- 1 → 2: là vết cày xe mô tô 85D1-047.08 bên phải, vết cày liên tục dài 04m10, nằm trên phần đường hướng SB đi LS (Quốc lộ 28B) đi Phan Thiết (Quốc lộ

1A), hướng Quốc lộ 28B đi Quốc lộ 1A. Điểm đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 03m10, điểm cuối vết cày tại vị trí xe mô tô 85D1-047.08.

- 3 → 4: là vết cày xe mô tô 85D1-047.08 bên trái, vết cày liên tục dài 01m15, nằm trên phần đường hướng SB đi LS (Quốc lộ 28B) đi Phan Thiết (Quốc lộ 1A), hướng Quốc lộ 28B đi Quốc lộ 1A. Điểm đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 03m33, cách điểm đầu vết cày 01 là 2m35, điểm cuối vết cày cách mép lề chuẩn là 02m20, cách tâm trục bánh sau xe mô tô 85D1-047.08 là 00m85.

- Sau khi xảy ra tai nạn xe mô tô 85D1-047.08 ở vị trí bên phần đường hướng SB đi LS (Quốc lộ 28B) đi Phan Thiết (Quốc lộ 1A), xe mô tô ngã sang trái, đầu xe quay hướng Quốc lộ 1A, hơi hướng vào mép đường bên phải, đuôi xe hướng ngược lại, tâm trục bánh trước xe mô tô cách lề chuẩn là 01m20, tâm trục bánh sau xe mô tô cách lề chuẩn là 02m23, cách tâm vết máu 5 là 04m40.

- 5: vết máu loang trên phần đường hướng SB đi LS (Quốc lộ 28B) đi Phan Thiết (Quốc lộ 1A), kích thước 00m52 × 00m70, tâm vết máu cách lề chuẩn là 03m.

Sau khi tai nạn xe ô tô tải 86C-115.82 ở phần đường hướng SB đi LS (Quốc lộ 28B) đi Quốc lộ 1A đi Phan Thiết. Đầu xe quay hướng Quốc lộ 1A, đuôi xe quay hướng Quốc lộ 28B, tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô tải cách lề chuẩn là 01m20, tâm trục bánh sau xe ô tô tải cách lề chuẩn là 01m80, cách tâm vết máu 5 là 8m90, cách tâm trục bánh sau xe mô tô 85D1-047.08 là 13m.

Phía trước cách hiện trường tai nạn 50m có biển cảnh báo nguy hiểm: Giao nhau với đường không ưu tiên.

Điểm mốc của hiện trường là trụ điện số 471LS.1/8, điểm chuẩn cách vết máu số 5 là 2m40 + 6m40.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Công an huyện Bắc Bình lập lúc 08 giờ 20 phút ngày 05/5/2019 đối với xe mô tô, biển số 85D1-047.08, thể hiện:

- Mặt ngoài góc trên bửng chắn gió phía trước bên trái có vết chà xước, kích thước (10 × 3,5)cm.

- Cần đề chân phía trước bên trái bị cong lệch hướng từ trước ra sau, đầu cần có vết chà xước cao su kèm theo chà xước kim loại, kích thước (03 × 03)cm.

- Mặt ngoài đầu cần ba ga bên trái có vết chà xước kim loại, kích thước (02 × 0,7)cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa hông sau phía sau đuôi xe bên trái có vết chà xước, kèm nứt bể, kích thước (16 × 07)cm.

- Bung hờ nứt gãy dè chắn bùn phía sau đuôi xe, kích thước (06 × 25)cm.

- Bung rời biển số xe mô tô phía sau, gãy bas nhựa chắn biển số xe bên phải.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Công an huyện Bắc Bình lập lúc 08 giờ ngày 05/5/2019 đối với xe ô tô, biển số 86C-115.82, thể hiện:

- Mặt ngoài góc cản phía trước bên phải có vết chà xước nhựa, bong tróc sơn, kích thước (09 × 6,5)cm.

- Mặt ngoài bên hông bánh xe trước bên phải có vết chà cao su không liên tục:

Vết thứ nhất có kích thước (53 × 08)cm, gần nhất cách tâm trục 39cm, cách chữ M trong dãy chữ MAXXIS là 6cm.

Vết thứ 2 có kích thước (33 × 10)cm, đầu vết cách tâm trục là 45cm, cách chữ S trong dòng chữ MAXXIS là 03 cm. (Bút lục số 23 – 30; 34; 41 – 49; 59 – 62).

Về tang, vật chứng của vụ án và xử lý:

- Đối với 01 xe ô tải biển số 86C-115.82 và xe mô tô, biển số 85D1-047.08 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình Phạm Minh Ph và Lê Văn M là các chủ sở hữu.

- Đối với 01 giấy phép lái xe của Trương Thành L chuyển kèm hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Phạm Minh Ph là chủ xe ô tải biển số 86C-115.82 đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Trần Thị Th số tiền: 250.000.000 đồng. Trong đó, Trương Thành L có hỗ trợ cho Ph số tiền: 18.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình bị hại. Lê Văn M là đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại cho Trương Thành L.

Tại Bản cáo trạng số 65/CT-VKS.BB ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố bị cáo Trương Thành L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260, Điều 38, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1, Khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trương Thành L mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

*** Về tang, vật chứng của vụ án:**

- Đối với 01 xe ô tải biển số 86C-115.82 và xe mô tô, biển số 85D1-047.08 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình Phạm Minh Ph và Lê Văn M là các chủ sở hữu.

- Đối với 01 giấy phép lái xe của Trương Thành L đề nghị trả lại cho bị cáo.

*** Về phần dân sự:** Sau khi tai nạn xảy ra, Trương Thành L và chủ xe ô tô 86C – 115.82 đã đến gia đình Trần Thị Th thỏa thuận và hỗ trợ tiền mai táng cùng các chi phí khác với số tiền 250.000.000đ. Đại diện gia đình của nạn nhân Trần Thị Th là anh Lê Văn M đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm, cam đoan không khiếu nại thắc mắc về sau và xin giảm nhẹ hình phạt cho L, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bị cáo Trương Thành L không trình bày lời bào chữa, bị cáo nhất trí về lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với

quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Trương Thành L trình bày: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Đây là vụ án “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” do Trương Thành L thực hiện.

Khoảng 09 giờ ngày 26/4/2019, Trương Thành L, điều khiển xe ô tô biển số 86C-115.82 chạy trên Quốc lộ 28B theo hướng SB – LS. Khi đến khu vực ngã ba ĐN (giao nhau giữa Quốc lộ 1A và Quốc lộ 28B), thuộc khu phố LN, thị trấn LS, huyện BB, đây là đoạn đường nằm trong hiệu lực của biển báo nguy hiểm: Giao nhau với đường ưu tiên, Trương Thành L điều khiển xe chuyển hướng sang phải để đi vào đường Quốc lộ 1A. Do không chú ý quan sát phía trước, không giảm tốc độ đến mức an toàn và không giữ khoảng cách an toàn với xe điều khiển cùng chiều phía trước nên để phần cản phía trước bên phải và bánh trước bên phải va quẹt với xe mô tô biển số 85D1-047.08 do Trần Thị Th điều khiển cùng chiều phía trước làm xe mô tô và bà Th ngã xuống đường và bị bánh sau bên phải của xe ô tô tải, biển số 86C-115.82 cán qua. Hậu quả: bà Th chết trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo theo khung hình phạt và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo Trương Thành L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 86C – 115.82 tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát phía trước và không giảm tốc độ thấp hơn mức tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn), nên đã gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả làm cho chị Trần Thị Th tử vong. Hành vi của bị cáo Trương Thành L đã vi phạm vào Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông

đường bộ và Khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019. Tại Khoản 1 Điều 9 quy định “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”. Tại Khoản 1 Điều 12 quy định tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe “*Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo*”. Tại Khoản 1 Điều 5 quy định “*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau: 1. Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường*”. Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 402/PY-PC09 ngày 28/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: 1/ Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương vết thương vùng khuỷu tay trái, vùng lưng phải, vùng bẹn trái, hậu môn và sinh dục. Vỡ ổ bụng. Gãy hở khung xương chậu. Các quai ruột non xung huyết, xuất huyết. 2/ Nguyên nhân chết: Trần Thị Th chết do vỡ ổ bụng + gãy hở khung xương chậu.

Như vậy đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trương Thành L đã phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, do đó cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, sống tuân theo pháp luật, các quy tắc của cuộc sống và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Trương Thành L không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện bị hại. Đại diện bị hại có đơn đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và bãi nại cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, xét nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, cần xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 54 là đã tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội.

[5] *Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:* Điểm a Khoản 1 Điều 260, Điều 38, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1, Khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị

cáo Trương Thành L từ 09 đến 12 tháng tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm dẫn dắt, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 01 xe ô tô biển số 86C-115.82 và xe mô tô, biển số 85D1-047.08 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình đã trả lại cho Phạm Minh Ph và Lê Văn M là các chủ sở hữu. Anh Ph và anh M không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết

- Đối với 01 giấy phép lái xe của Trương Thành L, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo sử dụng.

[7] Về phần dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra Trương Thành L và chủ xe ô tô 86C 115.82 đã đến gia đình chị Trần Thị Th thỏa thuận và hỗ trợ tiền mai táng cùng các chi phí khác cho gia đình nạn nhân với số tiền 250.000.000đ. Đại diện gia đình của nạn là anh Lê Văn M đã làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và bãi nại không yêu cầu bồi thường gì thêm, cam đoan không khiêu nại thắc mắc về sau và xin giảm nhẹ hình phạt cho L nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* *Căn cứ vào:* Điểm a Khoản 1 Điều 260; Khoản 1 Điều 38; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1, Khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự;

* *Tuyên bố:* Bị cáo Trương Thành L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

* *Xử phạt:* Bị cáo Trương Thành L 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

* *Biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điểm b Khoản 01 Điều 46 Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Trương Thành L 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số/No:790165083092 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21 tháng 4 năm 2016 mang tên Trương Thành L hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án.

* *Về án phí:* Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Thành L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm của bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/11/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

